

Số: 44 /KH-THCS

Liên Khê, ngày 18 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2023-2024**

*Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/05/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc công bố hết hiệu lực một số điều khoản của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT;*

*Căn cứ Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 146/SGDDT-TTr ngày 14/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện quy định dạy thêm, học thêm;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND; Hướng dẫn số 03/HDLG-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về thực hiện thu, quy chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ vào nguyện vọng của học sinh, phụ huynh và giáo viên nhà trường.*

Trường THCS Liên Khê xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2023-2024 như sau:

**I. Địa điểm tổ chức dạy thêm, cơ sở vật chất:**

- Tổ chức dạy thêm tại trường THCS Liên Khê; địa chỉ: xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
- Tổng số phòng học: 20
- Tổng số lớp học thêm: 20
- Dạy thêm tại các phòng học từ số 01 đến phòng học số 20.
- Tỷ lệ phòng học/lớp học thêm: 1 phòng/lớp. Phòng học đảm bảo diện tích trung bình từ 1,45m<sup>2</sup>/học sinh trở lên; thoáng mát và đủ độ chiếu sáng; đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, phòng bệnh. Kích thước bàn, ghế học sinh và bố trí bàn, ghế học sinh trong phòng học đảm bảo các yêu cầu tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKH-CN-BYT ngày 16/6/2011. Bảng học chống lóa; kích thước, màu sắc, cách treo bảng học đảm bảo các yêu cầu tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 18/4/2000. Có công trình vệ sinh và có nơi chứa rác thải hợp vệ sinh.

## II. Đối tượng học thêm:

- Là học sinh trường THCS Liên Khê;
- Có đơn tự nguyện xin học thêm, được bố (mẹ) hoặc người nuôi dưỡng khác (nếu có) đồng ý và ký xác nhận trong đơn; có ý thức tổ chức kỷ luật.
- Số học sinh đăng ký học thêm: 850 em (trên tổng số 867 HS), chia làm 20 lớp, trong đó các lớp 6A,B,C,D; 7A,B,C; 8A,B,C; 9A,B,C là lớp dành cho học sinh có lực học Khá trở lên; các lớp còn lại dành cho học sinh có học lực từ Trung bình trở xuống.
- Học sinh từng lớp do giáo viên chủ nhiệm kết hợp cùng giáo viên dạy Toán, Văn, Anh phân chia và lập danh sách. Danh sách học thêm của lớp các đối tượng học sinh trong khối sẽ thay đổi hàng tháng theo sự tiến bộ hay không của từng học sinh, cụ thể:

Lớp	A	B	C	D	E	G	Tổng
6	48	41	42	43	40	41	255
7	45	48	45	45	45		228
8	44	40	42	35	41		202
9	44	41	40	40			165

## III. Nội dung, môn học dạy thêm

- Môn học thêm cho cả 4 khối lớp 6,7,8,9: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
- Nội dung dạy thêm được xây dựng theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ môn học; theo hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học các môn cấp THCS của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Phân phối chương trình dạy thêm do người dạy xây dựng phù hợp với lực học của học sinh, thông qua tổ nhóm chuyên môn trước khi Hiệu trưởng duyệt.
- Nội dung giảng dạy theo hướng:
  - + Đối với học sinh khá, giỏi: vừa củng cố khắc sâu kiến thức kết hợp với dạy nâng cao kiến thức;
  - + Đối với học sinh trung bình, yếu thì dạy theo hướng bồi dưỡng, rèn luyện, củng cố, khắc sâu kiến thức đã học

## IV. Phương án tổ chức dạy thêm:

- Học sinh có nguyện vọng học thêm phải viết đơn xin học thêm gửi nhà trường; cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) có con em xin học thêm trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về dạy thêm, học thêm vào đơn xin học thêm và chịu trách nhiệm thực hiện cam kết.
- Hiệu trưởng nhà trường tiếp nhận đơn xin học thêm của học sinh, tổ chức phân nhóm học sinh để xếp lớp theo học lực: căn cứ vào điểm tổng kết năm học 2022-2023 nhưng chú trọng điểm tổng kết 3 môn Toán, Văn, Anh. Phân công giáo viên

phụ trách môn học và tổ chức dạy thêm theo nhóm, lớp học sinh, theo nguyện vọng của đa số học sinh và điều kiện nhân lực của nhà trường.

- Giáo viên có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký dạy thêm; trong đơn có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, lập kế hoạch dạy thêm theo môn học, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Hiệu trưởng nhà trường tổ chức xét duyệt danh sách giáo viên dạy thêm, phân công giáo viên dạy thêm, xếp thời khoá biểu dạy thêm phù hợp với học lực và nguyện vọng của học sinh.

- Thực hiện mỗi buổi dạy thêm không quá 04 tiết, không dạy sau 17h30.

- Không dạy thêm, học thêm vào ngày Chủ nhật và ngày nghỉ lễ.

- Hồ sơ quản lý dạy thêm, học thêm lưu trữ theo quy định để phục vụ công tác kiểm tra giám sát. Hồ sơ quản lý tài chính thực hiện theo đúng quy định qua hệ thống kế toán, thủ quỹ.

- Bộ trí lãnh đạo, giáo viên và bảo vệ trực đủ trong các buổi học.

## **V. Thời lượng, thời gian và môn học thêm:**

- Tổng thời gian học thêm trong năm học: dự tính là 34 tuần (từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024)

- Tổng số buổi dạy thêm học thêm 02 buổi/ tuần, mỗi buổi học 4 tiết (tổng số 8 tiết/tuần). Trong đó thực hiện: môn Toán 3 tiết/tuần, môn Ngữ văn 3 tiết/tuần, môn Tiếng Anh 2 tiết/tuần,

- Thời gian bắt đầu dạy thêm học thêm tiết 1: 14h00

- Thời gian kết thúc tiết cuối ở mỗi buổi học: 17h15.

## **VI. Đối tượng miễn giảm:**

Tổng số 851/867 em học sinh có đơn xin học thêm (chiếm 98,15%) trong đó có số học sinh miễn giảm 48 em (Hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn đặc biệt, chiếm 5,64%). Cụ thể :

<b>Khối</b>	<b>Tổng HS</b>	<b>Số HS học thêm</b>	<b>Số miễn giảm</b>
<b>6</b>	259	255	13
<b>7</b>	231	228	14
<b>8</b>	209	202	9
<b>9</b>	168	165	11
<b>Tổng</b>	<b>867</b>	<b>850</b>	<b>47</b>

## **VII. Thu và sử dụng học phí:**

### **1. Dự kiến thu:**

+ Tổng số dự kiến thu 803 em.

- + Số tiền học sinh phải đóng cho 1 tiết học thêm: 8.500 đồng
- + Số tiền trung bình 1 học sinh phải đóng cho 1 tháng học thêm (nếu học đủ 4 tuần): 270 000 đồng
- + Tổng số tiền nhà trường dự kiến thu về trong 1 tháng:  
 $803 \text{ HS} \times 270000 \text{ đ/HS} = 216.810.000 \text{ đồng}$

## **2. Dự kiến sử dụng:**

- Chi trả giáo viên trực tiếp dạy thêm và quản lý lớp 70% = 151.767.000 đ
- Số tiền còn lại (30% = 65.043.000 đ) được chi cụ thể như sau:
  - + Chi bổ sung cơ sở vật chất 9% = 19.512.900 đ
  - + Chi bổ sung quỹ phúc lợi 6% = 13.008.600 đ
  - + Chi trả Quản lý 15% = 32.521.500 đ

Kế hoạch tổ chức dạy thêm học thêm này được báo cáo chi bộ, báo cáo trong cuộc họp Hội đồng trường, triển khai trong cuộc họp CMHS, niêm yết công khai và gửi báo cáo cấp trên. Bộ phận tài chính và các giáo viên trường THCS Liên Khê thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (để b/c);
- UBND xã (để b/c);
- Đ/c PHT, Kế toán, Thủ quỹ (để t/h);
- Lưu VT, Hồ sơ DTHT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vũ Trọng**